

## Hiện tại hoàn thành tiếp diễn

### 1. Công thức

**Khẳng định:** S has/have + been + V\_ing + O.

**Phủ định:** S+ Hasn't/ Haven't+ been+ V-ing + O.

**Nghi vấn:** Has/Have+ S+ been+ V-ing + O?

*Chú ý:*

I/We/You/They + have

He/She/It + has

Chú thích: S - chủ ngữ, V\_ing - động từ đuôi "ing", O - tân ngữ.

### 2. Cách dùng

Hành động bắt đầu ở quá khứ và còn đang tiếp tục ở hiện tại (nhấn mạnh tính liên tục)

Ví dụ:

- She has been waiting for you all day (= and she's still waiting now)

*(Cô nàng đã đợi cậu cả ngày rồi (và bây giờ cô ấy vẫn đang đợi))*

Hành động đã kết thúc trong quá khứ, nhưng chúng ta quan tâm tới kết quả tới hiện tại.

Ví dụ:

- It has been raining (= and the streets are still wet)

*(Trời vừa mưa xong (và những con đường còn ướt lấm))*

#### Non-continuous verbs

- Động từ không có dạng tiếp diễn vì thế ta không sử dụng những động từ này trong các thì tiếp diễn.

- Đây thường là những động từ mà ta không thể nhìn thấy hành động của chủ thể (want – muốn, need – cần,...)

**Abstract verbs:** động từ trừu tượng

Ví dụ:

To be, to want , to seem, to care, to exist...

**Possession verbs:** động từ chỉ sở hữu

Ví dụ:

To own, to belong, to possess

**Emotion verbs:** động từ chỉ cảm xúc

Ví dụ:

To love, to like , to dislike, to fear , to mind ,...

Ví dụ:

- We have loved each other for 5 year (= we still love each other now)

*(Chúng tôi đã yêu nhau trong 5 năm)*

Không phải:

- We have been loving each other for 5 year (= we are still loving each other now)

### 3. Dấu hiệu nhận biết

**Từ nhận biết:** all day, all week, since, for, for a long time, almost every day this week, recently, lately, in the past week, in recent years, up until now, and so far.

**- Since + mốc thời gian**

Ví dụ:

She has been working since the early morning.

*(Cô ấy làm việc từ sáng sớm.)*

**- For + khoảng thời gian**

Ví dụ:

They have been listening to the radio for 3 hours.

*(Họ nghe đài được 3 tiếng đồng hồ rồi.)*

**- All + thời gian**

Ví dụ:

They have been working in the field all the morning.

*(Họ làm việc ngoài đồng cả buổi sáng.)*